

Bản án số: 11/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 22/01/2026

V/v: Tranh chấp về hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Huy Khoa và bà Nguyễn Thị Là.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yên- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 36/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025; Giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Phú V, xã M Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là thôn Ph V, xã N T H, tỉnh Hưng Yên)

2. *Bị đơn:* Anh **Ngô Thế A**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn N L, xã Ph D T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là thôn N L, xã Đ T H, tỉnh Hưng Yên)

(Có mặt nguyên đơn; Vắng mặt bị đơn)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Ph trình bày:**

- Chị và anh Ngô Thế A tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Chương Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên) ngày 23/11/2017. Sau kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 12/2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và mâu thuẫn về kinh tế; Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 2/2025. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

- Chị và anh Thế A có 02 con chung là Ngô Thảo Nh, sinh ngày 18/11/2018 và Ngô Hải Đ, sinh ngày 18/01/2024. Sau khi vợ chồng sống ly thân chị đưa 02 con chung về sinh sống cùng bố mẹ đẻ chị ở thôn Phú Vinh, xã Nam Tiên Hưng. Tại buổi hoà giải lần thứ nhất chị và anh Thế A đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Toà án đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, chị đã để anh Thế A nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh Thế A không yêu cầu chị cấp dưỡng cho con chung nên chị đã giao cả 02 con chung cho anh Thế A nuôi dưỡng từ đó. Sau đó chị đã thay đổi thoả thuận vì anh Thế A không thực hiện một số nội dung tự cam kết với chị. Điều kiện của chị hiện nay rất khó khăn: Chị là Giáo viên dạy hợp đồng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hoa Lư thuộc xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên thu nhập thấp từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng /1 tháng, lương lĩnh 4 tháng/1 lần, 3 tháng hè không có lương, không được đóng bảo hiểm và ngày 19/01/2026 vừa qua Nhà trường cũng đã chấm dứt Hợp đồng lao động với chị; Hiện tại chị sống nhờ nhà của bố mẹ đẻ nên không đảm bảo cho việc nuôi con, chị đề nghị Toà án giao cả 02 con chung cho anh Thế A trực tiếp nuôi dưỡng và chị không phải cấp dưỡng cho con chung. Anh Ngô Thế A có nhà cửa rộng rãi và ở gần bố mẹ đẻ nên điều kiện nuôi con tốt hơn chị.

Về tài sản: Chị và anh Thế A tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

*** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; Bị đơn, anh Ngô Thế A trình bày:**

- Thời gian và quá trình kết hôn, thời gian vợ chồng mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian ly thân của vợ chồng như chị Ph trình bày. Anh cũng xác định vợ chồng không còn khả năng hàn gắn tình cảm nên đồng ý ly hôn với chị Ph.

- Vợ chồng có 02 con chung như chị Ph khai. Anh làm Công nhân tại Công ty ô tô VinFast Hải Phòng thu nhập mỗi tháng của anh là 11.000.000 đồng; Khi Toà án hoà giải anh nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung nhưng hiện nay công việc của anh không ổn định, thường xuyên phải thay đổi nơi làm việc theo sự điều động của Công ty nên anh không có điều kiện để nuôi dưỡng cả 02 con. Ly hôn, anh nhận trực tiếp nuôi dưỡng con Nhi và đề nghị giao con Đăng cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản: Anh không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh và chị Ph đã có văn bản tự thoả thuận giải quyết với nhau.

*** Xác minh tại UBND xã Đ TH, tỉnh Hưng Yên có nội dung:**

Chị Nguyễn Thị Ph và anh Ngô Thế A đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã Chương Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên) vào ngày 23/11/2017. Sau kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Thông qua gia đình, địa phương được biết mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống và mâu thuẫn về kinh tế. Đầu năm 2025, chị Ph đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã Nam Tiên Hưng sinh sống. Quan điểm của địa phương, về quan hệ hôn nhân đề nghị Toà án

giải quyết theo nguyện vọng của chị Ph và anh Thế A.

Chị Ph và anh Thế A có 02 con chung là Ngô Thảo Nh, sinh ngày 18/11/2018 và Ngô Hải Đ, sinh ngày 18/01/2024. Hiện cả 02 con đang sinh sống cùng anh Thế A và ông bà nội. Anh Thế A làm Công nhân ở Hải Phòng, đến cuối tuần mới về nhà; Chị Ph là Giáo viên dạy hợp đồng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở H L thuộc xã N T H, tỉnh Hưng Yên. Nếu giao cả 02 con chung cho một người nuôi sẽ không đảm bảo quyền lợi của các cháu; Vì vậy, khi ly hôn đề nghị Tòa án giao con Đ dưới 36 tháng tuổi cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nh cho anh Thế A trực tiếp nuôi dưỡng.

*** Tài liệu chị Ph cung cấp:**

- Đơn đề nghị của chị Nguyễn Thị Ph đề ngày 26/12/2025 (đơn có xác nhận của Trưởng thôn Phú Vinh, xã Nam Tiên Hưng), có nội dung: Tháng 02/2025 chị Ph về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Phú Vinh, xã Nam Tiên Hưng sinh sống. Nhà của bố mẹ chị Ph diện tích 100m², chị Ph ở cùng bố, mẹ và em trai đã có vợ và con nhỏ nên điều kiện sinh hoạt chật chội. Bố đẻ chị Ph là Giáo viên, mẹ đẻ chị Ph là nông dân, đều trên 50 tuổi. Chị Ph là Giáo viên hợp đồng tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hoa Lư; Ký hợp đồng thời vụ 01 năm/01 lần, không được đóng Bảo hiểm, thu nhập 04 triệu đồng/tháng, hình thức trả lương 06 tháng/lần; Điều kiện kinh tế rất khó khăn, mọi sinh hoạt chị Ph phải phụ thuộc vào bố mẹ đẻ.

- Đơn đề nghị của chị Nguyễn Thị Ph đề ngày 26/12/2025 (đơn có xác nhận của Hiệu trưởng trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Hoa Lư, có nội dung): Năm học này, chị Ph được nhà trường ký hợp đồng giảng dạy thời vụ, 01 năm/01 lần vì lý do nhà trường thiếu Giáo viên, nếu thời gian sau có Giáo viên biên chế, đủ Giáo viên thì nhà trường sẽ không ký hợp đồng với chị Ph nữa. Thu nhập lương của chị Ph là 06 triệu đồng/tháng, hình thức trả lương là 04 tháng/ lần, 3 tháng hè không có lương, chị Ph không được đóng Bảo hiểm xã hội; Thời gian làm việc từ thứ 2 đến thứ 6, làm 2 buổi sáng và chiều (từ 07 giờ đến 16 giờ 30 phút).

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự về việc cung cấp các tài liệu, chứng cứ cho Thẩm phán giải quyết vụ án; nộp tiền tạm ứng án phí theo đúng thông báo của Tòa án; tuân thủ việc triệu tập đến Tòa án làm việc trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Ph được ly hôn anh Thế A.

- Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử giao con Ngô Thảo Nh, sinh ngày 18/11/2018 cho anh Thế A trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Ngô Hải Đ, sinh ngày 18/01/2024

cho chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con giữa các bên.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.
- Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

- Bị đơn, anh Ngô Thế A có nơi cư trú tại thôn N L, xã Đ T H, tỉnh Hưng Yên; Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 và khoản 3 Điều 2 Luật số 85/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Luật tố tụng hành chính); Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao.

- Bị đơn, anh Ngô Thế A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Ngô Thế A.

*** Về nội dung:**

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Ngô Thế A được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hoà thuận đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và mâu thuẫn về kinh tế. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 2/2025, cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng; Chị Ph xin ly hôn, anh Thế A cũng đồng ý. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ph.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Thảo Nh, sinh ngày 18/11/2018 và Ngô Hải Đ, sinh ngày 18/01/2024. Con Nhi đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng được ở với bố, con Đăng đến nay mới được 24 tháng 04 ngày tuổi. Chị Ph không nhận trực tiếp nuôi con mà đề nghị giao cả 02 cho anh Thế A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Thế A chỉ nhận trực tiếp nuôi con Nhi và đề nghị giao con Đăng cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy: Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình có quy định: *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con hoặc cha mẹ có thoả thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*.

Về điều kiện nuôi con: Chị Ph mặc dù hiện tại còn đang trong thời gian dạy học đồng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hoa Lư thuộc xã Nam

Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên nhưng chị Ph vẫn là lao động có thu nhập và đang ở cùng nhà với bố mẹ đẻ; Bố mẹ đẻ chị còn trẻ, khỏe, phụ giúp được chị trong việc nuôi con. Anh Thế A đang làm Công nhân tại Hải Phòng không thể đi về trong ngày, đi từ đầu tuần đến cuối tuần mới về, có nhà ở gần bố mẹ đẻ. Tại phiên tòa chị Ph có xuất trình 01 quyết định nghỉ việc tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở H L, chị Ph nghỉ tại trường từ ngày 19/01/2026. Xét thấy cả anh Thế A và chị Ph tuy cũng có khăn trong việc chăm sóc con chung nhưng đó là khó khăn trước mắt, về cơ bản cả 02 người đều có đủ điều kiện trực tiếp nuôi con chung. Nếu giao cả 02 con cho một người nuôi sẽ không đảm bảo việc chăm sóc các con. Con Đăng còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của chị Ph. Để đảm bảo cuộc sống mọi mặt của các con chung, cần giao con Đăng cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nhi cho anh Thế A trực tiếp nuôi dưỡng và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con giữa các bên.

[3] Về tài sản: Vợ chồng có nhà mái bằng làm trên đất của bố mẹ đẻ anh Thế A và có một vài khoản nợ khi làm nhà nhưng các đương sự đề nghị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết và người cho vay cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết; Vì vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết tài sản của chị Ph và anh Thế A cũng như các khoản nợ khi làm nhà trong vụ án này.

[4] Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị Ph và anh Thế A có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 1 và khoản 3 Điều 2 Luật số 85/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Luật tố tụng hành chính); Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Ngô Thế A.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Ngô Thảo Nh, sinh ngày 18/11/2018 cho anh Ngô Thế A trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Ngô Hải Đ, sinh ngày 18/01/2024 cho chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Ngô Thế A.

Chị Nguyễn Thị Ph và anh Ngô Thê A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Ph đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005364 ngày 23/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ph được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Ngô Thê A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án DS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hôm nay ngày ngày 16/9/2024. Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Huy Khoa.
2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số số 123/2024/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024, về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Duyên, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Bến Hòa, xã Đông Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Minh Huy, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Hồng Phong, xã Đông Quang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Có mặt nguyên đơn; vắng mặt bị đơn)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

Biểu quyết: 03/03 nhất trí.

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Duyên được ly hôn anh Vũ Minh Huy.

Biểu quyết: 03/03 nhất trí.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Vũ Thị Thu Hoài, sinh ngày 05/7/2009 cho chị Bùi Thị Duyên trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Vũ Mạnh Duẩn, sinh ngày 02/7/2010 cho anh Vũ Minh Huy trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con giữa chị Bùi Thị duyên và anh Vũ Minh Huy.

Chị Bùi Thị Duyên và anh Vũ Minh Huy được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

Biểu quyết: 03/03 nhất trí.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

Biểu quyết: 03/03 nhất trí.

4/. Về án phí: Chị Bùi Thị Duyên phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Duyên đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003261 ngày 17/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

Biểu quyết: 03/03 nhất trí.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Duyên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Vũ Minh Huy được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết: 03/03 nhất trí.

Nghị án kết thúc cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

